BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GTVT** Số: 2869 /QĐ-ĐHCNGTVT	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra công nghệ thông tin và ngoại ngữ bằng hình thức thi trực tuyến trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-HĐT ngày 16/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT;

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 08/8/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công nghệ GTVT;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 18/01/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ của sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Công nghệ GTVT;

Căn cứ Quyết định số 1799/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 21/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra trình độ công nghệ thông tin đối với sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Công nghệ GTVT;

Căn cứ tình hình thực tiễn của việc triển khai các kế hoạch đào tạo trực tuyến trong năm học 2021-2022 của Nhà trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra công nghệ thông tin và ngoại ngữ bằng hình thức thi trực tuyến trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19" của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Trưởng các Phòng, Trưởng các Khoa, Giám đốc các Trung tâm, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Hiệu trưởng (để báo cáo); - Lưu: VT, KT&ĐBCLĐT.	**KT. HIỆU TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI **TS. Nguyễn Văn Lâm**

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra công nghệ thông tin và ngoại ngữ bằng hình thức thi trực tuyến trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

Ban hành kèm Quyết định số 2869/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về việc tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra bằng hình thức trực tuyến của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (GTVT), áp dụng tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra công nghệ thông tin (CNTT) đối với sinh viên khóa 68, chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên các khóa 66, 67, 68 trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19, bao gồm: Công tác chuẩn bị cho kỳ thi, công tác tổ chức thi, công tác chấm thi và công nhận kết quả.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hệ thống thi:* hệ thống được sử dụng để tổ chức các ca thi trực tuyến thông qua phần mềm Microsoft Teams (MS-Teams) và Hệ thống thi trắc nghiệm (ThiTN) của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

2. *Máy chủ:* là máy tính được dùng để quản lý và tổ chức thi, được đặt tại Trung tâm Công nghệ thông tin-Thư viện (CNTT-TV).

3. *Máy trạm*: là máy tính dùng để tổ chức thi, bao gồm:

- *Máy trạm dành cho Cán bộ coi thi, chấm thi*: Máy tính cá nhân có camera, micro, loa hoặc tai nghe, có kết nối internet và được cài đặt phần mềm Microsoft Teams (hoặc sử dụng hệ thống trực tuyến https://teams.microsoft.com/). Các máy tính được kết nối với Hệ thống thi, đảm bảo nguồn điện và dung lượng đường truyền trong suốt thời gian tổ chức thi.

- *Máy trạm dành cho Sinh viên dự thi (thí sinh)*: Máy tính cá nhân, thiết bị di động (Smartphone/Tablet) có camera, micro, loa hoặc tai nghe, có kết nối internet và được cài đặt phần mềm Microsoft Teams (hoặc sử dụng hệ thống trực tuyến https://teams.microsoft.com/), được kết nối với Hệ thống thi, đảm bảo nguồn điện và dung lượng đường truyền trong suốt thời gian thi. Mỗi sinh viên dự thi phải đảm bảo có 02 máy trạm đạt yêu cầu nêu trên.

4. *Phòng thi*: là phòng dành cho công tác tổ chức thi, bao gồm:

- *Phòng Hội đồng thi*: khu vực dành cho Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, được bố trí tại Trường, đảm bảo cơ sở vật chất theo đúng quy định về phòng, chống dịch; Phòng làm việc của Ban coi thi, chấm thi đảm bảo không bị ảnh hưởng của tiếng ồn, đường truyền thông suốt, kết nối ổn định với các máy tính của Cán bộ coi thi (CBCT), Cán bộ chấm thi (CBChT); có thiết bị lưu lại video và hình ảnh quá trình làm bài của thí sinh dự thi;

- *Phòng dự thi*: khu vực dành cho thí sinh, do thí sinh tự chuẩn bị, đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp, không có tiếng ồn (tốt nhất là sử dụng phòng riêng, độc lập). Cả 02 máy trạm đặt trong phòng dự thi được kết nối internet, đảm bảo nguồn điện và dung lượng đường truyền trong suốt thời gian dự thi.

5. *Thẻ dự thi*: là Thẻ sinh viên, Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân của thí sinh dự thi.

6. *Bài thi hợp lệ*: Các bài thi được thí sinh thực hiện và nộp bài thông qua Hệ thống thi bằng tài khoản MS-Teams và tài khoản Hệ thống ThiTN do Nhà trường cung cấp ***(có dạng MSV@*)*** trong khoảng thời gian quy định cho bài thi. Các trường hợp nộp bài không đúng thời hạn quy định, không đăng nhập Hệ thống thi trước khi bắt đầu ca thi hoặc không sử dụng tài khoản do Nhà trường cung cấp bị coi là bài thi không hợp lệ và thí sinh phải nhận điểm 0 (không điểm) cho lần thi.

7. *Sự cố trong quá trình thi*: những tình huống xảy ra trong quá trình thi như máy tính bị lỗi, mất điện, mất kết nối internet,... và các tình huống khách quan khác làm gián đoạn quá trình thi của thí sinh.

8. *Dữ liệu tổ chức thi*: bao gồm Ngân hàng đề thi, danh sách sinh viên dự thi theo ca thi/phòng thi, các biên bản liên quan, dữ liệu video/hình ảnh quá trình tổ chức thi, kết quả làm bài và bảng ghi điểm của thí sinh.

Điều 3. Thời gian và hình thức thi

1. Thời gian tổ chức thi: Theo kế hoạch của Nhà trường, được thông báo để sinh viên có nhu cầu dự thi đăng ký dự thi muộn nhất 01 tuần trước mỗi đợt thi.

2. Hình thức thi:

- Chuẩn đầu ra CNTT: Thi theo dạng thức Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và truyền thông (gọi tắt là chuẩn CNTT IC3), gồm 2 nội dung:

+ Thi trắc nghiệm trên Hệ thống ThiTN: gồm 06 module kỹ năng, thời gian làm bài thi 50 phút;

+ Thi thực hành 03 bài về Microsoft Word, Excel và Power Point: thời gian làm bài thi 60 phút, sau khi hết thời gian làm bài thí sinh gửi bài thi trên Hệ thống MS-Team trong thời gian quy định (muộn nhất là 10 phút sau khi hết giờ thi).

- Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: Thi theo dạng thức TOEIC, thời gian làm bài thi 120 phút. Thí sinh làm bài thi trắc nghiệm trên hệ thống ThiTN, gồm 2 phần:

+ Phần thi Nghe hiểu: gồm 100 câu, thời gian làm bài thi 45 phút. Thí sinh phải lần lượt lắng nghe các đoạn miêu tả, các câu hỏi và trả lời, các đoạn hội thoại ngắn và các bài nói ngắn với các giọng đọc khác nhau như: Anh - Mỹ, Anh - Anh, Anh - Canada và Anh - Úc;

+ Phần thi Đọc hiểu: gồm 100 câu, thời gian làm bài thi 75 phút tương ứng với 3 dạng bài là hoàn thành câu, hoàn thành đoạn văn và đọc hiểu trả lời câu hỏi.

Chương II
CÔNG TÁC CHUẨN BỊ CHO KỲ THI

Điều 4. Hội đồng thi

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng thi đánh giá chuẩn đầu ra trên cơ sở đề xuất của Phòng Đào tạo.

a) Các thành viên của Hội đồng thi gồm: Chủ tịch Hội đồng thi là Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo hoặc Trưởng phòng Đào tạo; Phó Chủ tịch Hội đồng thi và các ủy viên Hội đồng thi là người của đơn vị tổ chức thi, đơn vị phối hợp (nếu có); cán bộ thanh tra;

b) Các Ban của Hội đồng thi gồm: Ban Thư ký; Ban Đề thi; Ban Coi thi; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo (nếu có đơn đề nghị phúc khảo). Thành viên các ban được chọn trong số cán bộ quản lý, giảng viên, chuyên viên, kỹ thuật viên, có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm trong công tác thi.

2. Chủ tịch Hội đồng thi, Phó Chủ tịch Hội đồng thi, ủy viên Hội đồng thi và thành viên các ban của Hội đồng thi phải là người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt, không có người thân (cha, mẹ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh chị em ruột vợ hoặc chồng) là thí sinh tham dự kỳ thi tại Hội đồng thi.

Điều 5. Lịch thi và Danh sách sinh viên dự thi

1. Lịch thi: Phòng Đào tạo lập kế hoạch theo các quy định hiện hành của Nhà trường và công bố trước kỳ thi ít nhất 01 tuần.

2. Danh sách sinh viên dự thi: Phòng Đào tạo lập dựa theo danh sách sinh viên đăng ký thi và các quy định hiện hành của Nhà trường. Danh sách sinh viên dự thi được công bố trước ngày thi ít nhất 02 ngày.

Điều 6. Đề thi

- Ngân hàng đề thi môn Tin học do Trung tâm CNTT-TV tổ chức xây dựng và phản biện đảm bảo đúng quy định về chuẩn CNTT IC3 và các quy định hiện hành;

- Ngân hàng đề thi môn Ngoại ngữ do khoa Khoa học cơ bản tổ chức xây dựng và phản biện đảm bảo đúng quy định về đề thi TOEIC và các quy định hiện hành;

- Trưởng Ban đề thi có trách nhiệm tổ chức tổ hợp ngẫu nhiên đề thi chính thức từ Bộ ngân hàng đề thi đã được xây dựng đảm bảo cấu trúc đề thi theo quy định.

Chương III
CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI

Điều 7. Tổ chức thi

1. Nhân sự tại điểm thi: các thành viên được phân công tham gia công tác tổ chức thi theo các Quyết định của Chủ tịch Hội đồng thi. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo các quy định hiện hành.

2. Cơ sở vật chất để phục vụ kỳ thi:

- Phòng Hành chính quản trị bố trí người trực mở cửa các phòng làm việc của Hội đồng thi đúng giờ quy định; vệ sinh sạch sẽ; bố trí đầy đủ bàn ghế, hệ thống thiết bị điện, âm thanh, ánh sáng, bảo vệ an ninh và đảm bảo các quy định về phòng, chống dịch;

- Trung tâm CNTT-TV chuẩn bị phương tiện kỹ thuật đảm bảo kết nối internet ổn định trong suốt thời gian tổ chức thi.

Điều 8. Quy trình tổ chức thi (dành cho Cán bộ coi thi)

- Trước giờ thi 30 phút: CBCT nhận Hồ sơ phòng thi (danh sách thí sinh, đề thi và các tài liệu liên quan) từ Ban coi thi;

- Trước giờ thi 15 phút: CBCT truy cập vào phòng thi đã được thiết lập trên Hệ thống thi, chuẩn bị và kiểm tra các yếu tố kỹ thuật của công tác coi thi;

- Kiểm tra tư cách dự thi của thí sinh: CBCT yêu cầu thí sinh xuất trình Thẻ dự thi (là Thẻ sinh viên, Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân) phía trước mặt sao cho ảnh Thẻ dự thi và mặt của thí sinh hiển thị trên cùng màn hình; lưu màn hình có đủ mặt của thí sinh và Thẻ dự thi. Trường hợp vị trí đặt máy trạm của thí sinh không đảm bảo quan sát rõ khuôn mặt hoặc quá trình làm bài, CBCT yêu cầu thí sinh điều chỉnh vị trí máy trạm phù hợp; trường hợp việc chuẩn bị của thí sinh không đảm bảo yêu cầu dự thi, CBCT thông báo với Ban coi thi để xử lý theo quy định;

- Thông báo Số điện thoại đường dây nóng (của Thư ký Hội đồng thi) để thí sinh có thể liên lạc trong trường hợp xảy ra sự cố khi thi;

- Nhắc nhở thí sinh về nội quy phòng thi; không được giúp đỡ thí sinh làm bài dưới bất kỳ hình thức nào;

- Thông báo đường dẫn và tài khoản cho thí sinh dự thi phần thi trắc nghiệm hoặc phát đề thi cho thí sinh dự thi phần thi thực hành CNTT;

- Thường xuyên theo dõi thí sinh trong quá trình thi và ghi nhận các sự cố của thí sinh khi làm bài để thông báo kịp thời cho Ban coi thi, lập danh sách các sự cố phát sinh (nếu có) gửi về Ban coi thi khi kết thúc buổi thi;

- Nhận bài làm (phần thực hành Tin học) của thí sinh thông qua Hệ thống thi. Nén toàn bộ dữ liệu bài thi của thí sinh trong ca thi thành 01 file;

- Bàn giao toàn bộ dữ liệu tổ chức thi về Ban coi thi khi kết thúc buổi thi.

Điều 9. Trách nhiệm của thí sinh (sinh viên dự thi)

1. Chuẩn bị thi:

- Thí sinh phải tự chuẩn bị phòng dự thi gọn gàng, ngăn nắp, không có tiếng ồn, không có người lại gần (tốt nhất là sử dụng phòng riêng, độc lập); chuẩn bị 02 máy trạm được kết nối internet, đảm bảo nguồn điện và dung lượng đường truyền trong suốt thời gian thi:

+ Máy trạm thứ nhất: là máy tính cá nhân có đầy đủ camera, micro, loa hoặc tai nghe được đặt trước mặt thí sinh đảm bảo nhìn rõ hình ảnh khuôn mặt thí sinh, thẻ dự thi và không gian phía sau. Máy trạm thứ nhất phải bật camera, micro, loa hoặc tai nghe trong suốt thời gian thi và được dùng để làm bài thi.

+ Máy trạm thứ hai: được đặt bên cạnh thí sinh với khoảng cách tối thiểu 1m, đảm bảo quan sát rõ thí sinh, tay để trên bàn và màn hình máy trạm thứ nhất trong quá trình dự thi. Máy trạm thứ hai chỉ được bật camera, tắt loa và micro để tránh nhiễu âm thanh.

- Thí sinh phải mặc trang phục theo Quy định về Văn hóa học đường và quy tắc ứng xử văn hóa của người học tại Trường Đại học Công nghệ GTVT;

- Thí sinh đăng nhập vào phòng thi bằng tài khoản MS-Teams của cá nhân do Nhà trường cung cấp ***(có dạng MSV@*)*** trên cả 02 máy trạm trước giờ bắt đầu ca thi ít nhất 10 phút (đối với Thí sinh chưa có tài khoản MS-Teams do Nhà trường cấp cần ghi rõ trong đăng ký thi để được cấp tài khoản tham dự thi); trường hợp thí sinh đăng nhập vào phòng thi khi đã bắt đầu ca thi hoặc không sử dụng tài khoản do Nhà trường cung cấp sẽ bị hủy tư cách dự thi và phải nhận điểm 0 (không điểm) cho lần thi.

2. Khi vào phòng thi:

- Xuất trình Thẻ dự thi (là Thẻ sinh viên, Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân) để CBCT kiểm tra trước khi chấp thuận đăng nhập vào phòng thi. Việc xuất trình Thẻ dự thi được coi là hợp lệ khi trong khung hình camera của máy trạm thứ nhất thể hiện rõ khuôn mặt thí sinh và Thẻ dự thi. Khi có yêu cầu từ CBCT, thí sinh phải điều chỉnh các máy trạm theo yêu cầu;

- Thí sinh không được đăng xuất khỏi phòng thi trên Hệ thống thi trong suốt quá trình làm bài thi cho đến khi nhận thông báo từ CBCT về việc đã thực hiện xong bài thi. Trường hợp xảy ra sự cố trong quá trình thi cần gọi điện thoại thông báo ngay cho Ban coi thi thông qua đường dây nóng;

- Trong quá trình làm bài thi: máy trạm thứ nhất chỉ được sử dụng để đăng nhập Hệ thống MS-Teams, sau đó đăng nhập Hệ thống ThiTN để làm bài thi trắc nghiệm hoặc sử dụng phần mềm Microsoft Office để thi phần thực hành CNTT;

- Đối với phần thi trắc nghiệm: thí sinh sẽ được CBCT cung cấp đường dẫn và tài khoản để đăng nhập vào thi trên Hệ thống ThiTN;

- Đối với tí sinh dự thi chuẩn đầu ra CNTT:

+ Thí sinh phải làm đúng tối thiểu 50% trên tổng số câu hỏi thi phần thi trắc nghiệm mới được tiếp tục dự thi phần thi Thực hành;

+ Khi hết giờ thi thực hành, thí sinh phải nộp bài thi lên hệ thống MS-Teams trong thời gian 10 phút kể từ khi hết giờ làm bài. Các file bài thi phải đặt tên theo cấu trúc **"SBD-MSV-DeX.*"** và được nén thành 01 tập tin có tên **"SBD-MSV-DeX.zip/rar"** (trong đó X là số đề, ví dụ: 0123-68DCAB20000-De01.*);

- Trong suốt thời gian thi, thí sinh phải thực hiện nghiêm túc các quy định của kỳ thi, không được gian lận, không được sử dụng bất kỳ phần mềm nào khác, không được phát tán chia sẻ hình ảnh buổi thi, nếu vi phạm tùy theo mức độ thí sinh sẽ bị kỷ luật như sau:

STT	Hình thức kỷ luật	Áp dụng cho hình thức vi phạm
1	Khiển trách, trừ 25% số điểm	Thí sinh vi phạm lần thứ nhất: - Để người khác lại gần khu vực thi; - Sử dụng máy dự thi vào các ứng dụng khác quy định; - CBCT không quan sát được sinh viên làm bài thi qua camera của máy trạm thứ hai.
2	Cảnh cáo, trừ 50% số điểm	- Thí sinh đã bị khiển trách vẫn tiếp tục vi phạm; - Di chuyển khỏi vị trí làm bài (trừ trường hợp ốm đau cần cấp cứu, đã thông báo và được CBCT xác nhận).
3	Đình chỉ thi, hủy kết quả thi	- Công tác chuẩn bị phòng thi và thiết bị dự thi của thí sinh không đảm bảo theo quy định; - Thí sinh đã bị cảnh cáo vẫn tiếp tục vi phạm; - Không nộp bài thi thực hành trong khoảng thời gian 10 phút sau khi hết giờ làm bài; - Bài thi thực hành không đặt tên theo quy định; - Phát tán chia sẻ hình ảnh buổi thi; - Không sử dụng tài khoản MS-Teams được Nhà trường cung cấp.

Chương IV
CÔNG TÁC CHẤM THI VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

Điều 10. Chấm thi

- Việc chấm thi phải đảm bảo công bằng, khách quan và minh bạch;

+ Phần thi trắc nghiệm: Hệ thống ThiTN sẽ tự động chấm thi sau khi thí sinh nộp bài thi hoặc khi hết giờ làm bài;

+ Phần thi thực hành: Bài thi phải được chấm thi bởi 02 CBChT. Điểm thi thực hành của thí sinh là điểm thống nhất giữa 02 CBChT sau khi chấm thi.

- Trường hợp thí sinh vi phạm quy chế thi, CBCT lập biên bản xử lý vi phạm và trực tiếp trừ điểm trong bảng ghi điểm theo quy định hiện hành. Hình thức kỷ luật được

thông báo công khai ngay khi phát hiện thí sinh vi phạm; trường hợp vi phạm của thí sinh được phát hiện sau khi hết giờ làm bài và đã nộp bài, Hội đồng thi sẽ lập biên bản xử lý kỷ luật và thông báo trực tiếp tới thí sinh vi phạm.

Điều 11. Tổ chức thi bù

Các trường hợp sự cố bất khả kháng xảy ra trong quá trình thi được CBCT ghi nhận và được sự chấp thuận của Hội đồng thi, thí sinh sẽ được dự thi bù theo thông báo của Hội đồng thi.

Điều 12. Công nhận kết quả

Theo quy định hiện hành của Nhà trường, điểm thi được thông báo sau khi kết thúc quá trình chấm thi. Điểm thi được sử dụng làm cơ sở để xét điều kiện chuẩn đầu ra về CNTT, ngoại ngữ của sinh viên khi xét điều kiện công nhận tốt nghiệp của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

Điều 13. Khiếu nại điểm, phúc khảo điểm bài thi

Thí sinh có yêu cầu khiếu nại, phúc khảo điểm thi phải nộp Đơn đề nghị phúc khảo đến Hội đồng thi (thông qua Phòng Đào tạo) chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi. Các trường hợp khiếu nại sau thời hạn trên sẽ không được xem xét.

Ban Phúc khảo sẽ được thành lập và thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu phúc khảo của thí sinh.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng cho việc tổ chức thi đánh giá chuẩn đầu ra CNTT, ngoại ngữ bằng hình thức thi trực tuyến trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo bằng văn bản đến Hiệu trưởng (thông qua phòng KT&ĐBCLĐT) để xem xét và giải quyết./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TS. Nguyễn Văn Lâm